Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom

BÁO CÁO QUÝ III/2017

Ngày 30 tháng 09 năm 2017

CÔNG TY TNHH QUN LÝ QU K THNG

Digitally signed by CÔNG TY TNHH QUN LÝ QU K THNG
Date: 2017.10.20 10:09:16 +07:00

MỤC LỤC

	Trang
Thông tin chung	1 - 2
Báo cáo của Công ty Quản lý Quỹ	3 - 9

Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom
THÔNG TIN CHUNG

QUỸ

Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom ("Quỹ") được thành lập ngày 8 tháng 9 năm 2015 dưới hình thức quỹ mở theo Luật Chứng khoán số 70/2006/QH11 ngày 29 tháng 6 năm 2006, Luật số 62/2010/QH12 ngày 24 tháng 11 năm 2010 sửa đổi bổ sung một số Điều của Luật chứng khoán, Thông tư số 183/2011/TT-BTC ngày 16 tháng 12 năm 2011 của Bộ Tài chính hướng dẫn về quy chế thành lập và quản lý quỹ mở, Thông tư số 15/2016/TT-BTC ngày 20 tháng 01 năm 2016 của Bộ Tài chính sửa đổi, bổ sung một số điều của Thông tư số 183/2011/TT-BTC của Bộ Tài chính hướng dẫn về việc thành lập và quản lý quỹ mở và các văn bản pháp luật có liên quan. Quỹ được cấp Giấy chứng nhận Đăng ký lập Quỹ đại chúng số 19/GCN-UBCK do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước ("UBCKNN") cấp ngày 08 tháng 09 năm 2015, theo đó, Quỹ không bị giới hạn về thời gian hoạt động.

Quỹ có vốn điều lệ đã huy động được trong đợt phát hành chứng chỉ Quỹ lần đầu ra công chúng là 60.653.750.000 đồng Việt Nam, tương đương với 6.065.375,00 chứng chỉ Quỹ. Tại ngày 30 tháng 09 năm 2017, vốn góp bằng mệnh giá của Nhà Đầu tư vào Quỹ là 1.641.262.308.800 đồng Việt Nam, tương đương với 164.126.230,88 chứng chỉ quỹ.

Mục tiêu đầu tư của Quỹ là mang lại lợi nhuận dài hạn thông qua tăng trưởng vốn gốc và thu nhập bằng cách đầu tư vào các tài sản có thu nhập cố định có chất lượng tín dụng tốt. Trong nhiều trường hợp khác biệt, việc xem xét đầu tư sẽ do Đại hội Nhà Đầu tư hoặc Ban Đại diện Quỹ xem xét quyết định phù hợp với thẩm quyền được quy định trong Điều lệ Quỹ.

Công ty Quản lý Quỹ

Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom được quản lý bởi Công ty TNHH Quản lý Quỹ Kỹ Thương (sau đây được gọi tắt là "Công ty Quản lý Quỹ"). Công ty TNHH Quản lý Quỹ Kỹ Thương là một công ty trách nhiệm hữu hạn được thành lập tại Việt Nam theo Giấy phép Thành lập và Hoạt động số 40/UBCK-GP ngày 21 tháng 10 năm 2008 do Ủy ban Chứng khoán Nhà nước cấp và theo các giấy phép điều chỉnh.

Công ty Quản lý Quỹ được sở hữu 100% bởi Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam (Ngân hàng mẹ), một ngân hàng thương mại cổ phần được thành lập tại Việt Nam. Các hoạt động chính trong kỳ đến thời điểm hiện tại của Công ty Quản lý Quỹ là quản lý danh mục đầu tư và cung cấp các dịch vụ tư vấn đầu tư chứng khoán theo các quy định của pháp luật. Công ty có Trụ sở chính tại tầng 10, Tòa nhà Techcombank, số 191, Bà Triệu, phường Lê Đại Hành, quận Hai Bà Trưng, thành phố Hà Nội.

Người đại diện theo pháp luật của Công ty Quản lý Quỹ trong kỳ và vào ngày lập báo cáo tài chính giữa niên độ là Ông Hồ Hùng Anh – chức danh Chủ tịch Hội đồng Thành viên.

Ông Đặng Lưu Dũng – chức danh Giám đốc được Ông Hồ Hùng Anh ủy quyền ký báo cáo tài chính cho kỳ kế toán Quý III kết thúc ngày 30 tháng 09 năm 2017 theo Giấy ủy quyền số 01E/2015/UQ-CT ngày 1 năm 1 năm 2015.

Ngân hàng Giám sát

Ngân hàng Giám sát của Quỹ là Ngân hàng TNHH Một Thành viên Standard Chartered (Việt Nam).

Chức năng của Ngân hàng Giám sát và Lưu ký bao gồm lưu trữ hồ sơ, hoạt động lưu ký chứng khoán, thanh toán và đăng ký giao dịch chứng khoán tại Trung tâm Lưu ký Chứng khoán. Ngân hàng Giám sát và Lưu ký được chỉ định bởi Đại hội Nhà Đầu tư, thực hiện lưu ký chứng khoán, lưu trữ các hợp đồng kinh tế và ghi nhận tài sản của Quỹ cũng như giám sát hoạt động của Quỹ. Quyền và nghĩa vụ của Ngân hàng Giám sát và Lưu ký được quy định tại Điều lệ Quỹ

BAN ĐẠI DIỆN QUỸ

Các thành viên Ban Đại diện của Quỹ trong kỳ và tại ngày lập báo cáo tài chính này như sau:

Họ tên	*Chức vụ*	*Ngày bổ nhiệm*
Ông Nguyễn Xuân Minh	Chủ tịch	Bổ nhiệm ngày 31 tháng 8 năm 2015
Ông Đặng Thế Đức	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 31 tháng 8 năm 2015
Bà Nguyễn Thị Vĩnh Hà	Thành viên	Bổ nhiệm ngày 31 tháng 8 năm 2015

Đại hội Nhà Đầu tư năm tài chính 2016 của Quỹ tổ chức ngày 13/05/2017 đã thông qua việc từ nhiệm đối với thành viên Ban Đại diện Quỹ Ông Phan Lê Hoà căn cứ trên thư từ nhiệm của thành viên Ban Đại diện tại ngày 28/03/2017.

1. THÔNG TIN CHUNG VỀ QUỸ

1.1 Mục tiêu

Mục tiêu đầu tư của Quỹ là mang lại lợi nhuận dài hạn thông qua tăng trưởng vốn gốc và thu nhập bằng cách đầu tư chủ yếu vào các các loại tín phiếu, trái phiếu doanh nghiệp, trái phiếu được chính phủ bảo lãnh, trái phiếu chính quyền địa phương, giấy tờ có giá và các công cụ thu nhập cố định khác có chất lượng tín dụng tốt. Công cụ có thu nhập cố định có chất lượng tín dụng tốt bao gồm tiền gửi có kỳ hạn tại các tổ chức tín dụng, trái phiếu doanh nghiệp và các loại tài sản khác có lãi suất cố định.
Trong nhiều trường hợp khác biệt, việc xem xét đầu tư sẽ do Đại Hội Nhà Đầu Tư hoặc Ban Đại Diện Quỹ xem xét quyết định phù hợp với thẩm quyền tại Điều lệ này.

1.2 Hiệu quả hoạt động của Quỹ

Theo báo cáo tài chính Quý III của Quỹ đã được soát xét, tính đến kỳ báo cáo, thay đổi giá trị tài sản ròng (NAV/CCQ) của Quỹ là 1,76% so với giá trị tài sản ròng của Quỹ đầu kỳ báo cáo.

1.3 Chính sách và chiến lược đầu tư của Quỹ

Quỹ có sự linh hoạt trong phân bổ tài sản theo chiến lược đầu tư phòng thủ hoặc tăng trưởng tùy thuộc vào cơ hội đầu tư sẵn có tại các thời điểm khác nhau. Việc phân bổ tài sản có thể thay đổi đáng kể tùy thuộc vào nhận định của Công ty Quản Lý Quỹ, với mục tiêu xuyên suốt trong toàn bộ thời gian hoạt động của Quỹ là bảo vệ lợi ích của Nhà Đầu Tư.

Việc phân bổ tài sản trên tùy thuộc vào các cơ hội đầu tư sẵn có và đánh giá của đội ngũ đầu tư về rủi ro và lợi nhuận mang lại của các cơ hội đầu tư này đối với các loại tài sản.
Chiến lược đầu tư tạm thời: Khi các điều kiện của thị trường hoặc của nền kinh tế được xem là bất lợi cho các Nhà Đầu Tư, Công ty Quản Lý Quỹ có thể đầu tư lên tới 100,0% (một trăm phần trăm) tài sản của Quỹ một cách thận trọng tạm thời, bằng việc nắm giữ toàn bộ hoặc phần lớn tài sản của Quỹ vào tiền gửi có kỳ hạn và các tài sản tương đương tiền, hoặc các khoản đầu tư ngắn hạn hoặc các tài sản có thu nhập cố định ít rủi ro.

Quỹ chủ yếu sẽ đầu tư vào trái phiếu Chính phủ Việt Nam, trái phiếu chính quyền địa phương, trái phiếu có bảo lãnh của Chính phủ, trái phiếu doanh nghiệp được niêm yết và chuẩn bị niêm yết trong vòng 12 tháng, trái phiếu doanh nghiệp phát hành bởi tổ chức niêm yết có bảo lãnh thanh toán của tổ chức tín dụng hoặc cam kết mua lại của tổ chức phát hành.

Quỹ sẽ kết hợp cả chiến lược đầu tư tăng trưởng và chiến lược đầu tư giá trị. Trong việc tìm kiếm các đặc tính tăng trưởng bền vững, Công ty Quản Lý Quỹ đánh giá cơ hội thị trường trong dài hạn và tính cạnh tranh của từng ngành để nhắm đến các Công ty đầu ngành và các Công ty có triển vọng trở thành Công ty đầu ngành. Trong việc đánh giá giá trị của Công ty sẽ thực hiện đầu tư, Công ty Quản Lý Quỹ sẽ xem xét liệu giá chứng khoán đã phản ánh đầy đủ mối tương quan giữa cơ hội tăng trưởng bền vững với rủi ro kinh doanh và rủi ro tài chính hay chưa.

Quỹ áp dụng phương thức đầu tư đi từ trên xuống "Top-Down Approach", trong đó việc đầu tư và phân bổ trái phiếu sẽ dựa trên những đánh giá tổng thể về xu thế của kinh tế vĩ mô, chính sách của nhà nước, ngành hưởng lợi cũng như tiềm năng sinh lời và an toàn tín dụng của tổ chức phát hành. Quỹ cũng sử dụng phương pháp tiếp cận đầu tư đi từ dưới lên "Bottom Up Approach" trong việc lựa chọn từng trái phiếu cụ thể thông qua việc đánh giá đơn vị phát hành và các diễn biến riêng lẻ của các trái phiếu này trước tác động của khuynh hướng thị trường.

1. THÔNG TIN CHUNG VỀ QUỸ (tiếp theo)

1.4 Phân loại Quỹ

Quỹ được tổ chức dưới hình thức quỹ mở theo quy định của Pháp Luật.

1.5 Thời điểm bắt đầu hoạt động của Quỹ

Quỹ Đầu tư Trái phiếu Techcom được thành lập ngày 8 tháng 9 năm 2015

1.6 Quy mô Quỹ tại thời điểm báo cáo

Tại ngày 30 tháng 09 năm 2017, vốn góp bằng mệnh giá của Nhà Đầu tư vào Quỹ là 1.641.262.308.800 đồng Việt Nam, tương đương với 164.126.230,88 chứng chỉ quỹ.

1.7 Chính sách phân phối lợi nhuận của Quỹ

Công ty quản lý quỹ được phân chia lợi nhuận của quỹ cho nhà đầu tư theo quy định tại điều lệ quỹ và chính sách phân chia lợi nhuận đã được công bố tại bản cáo bạch. Lợi nhuận phân chia được trích từ nguồn lợi nhuận để lại hoặc từ thu nhập của quỹ. Công ty quản lý quỹ chỉ được phân chia lợi nhuận khi quỹ đã hoàn thành hoặc có đủ năng lực tài chính để hoàn thành nghĩa vụ thuế và các nghĩa vụ tài chính khác theo quy định của pháp luật; trích lập đầy đủ các quỹ theo quy định tại điều lệ quỹ; ngay sau khi trả hết số lợi nhuận đã định, quỹ vẫn phải bảo đảm thanh toán đủ các khoản nợ, nghĩa vụ tài sản khác đến hạn. Lịch trình và kế hoạch thực hiện phải được công bố công khai trên trang thông tin điện tử của công ty quản lý quỹ.

Hình thức phân chia lợi nhuận bằng tiền hoặc bằng đơn vị quỹ. Việc phân chia lợi nhuận bằng đơn vị quỹ phải được sự chấp thuận của đại hội nhà đầu tư hoặc được sự chấp thuận của ban đại diện quỹ (nếu đại hội nhà đầu tư gần nhất đã ủy quyền cho ban đại diện quỹ quyết định phù hợp với quy định tại điều lệ quỹ) hoặc được quy định cụ thể tại điều lệ quỹ, bản cáo bạch. Khối lượng đơn vị quỹ được phân chia trên cơ sở giá trị tài sản ròng trên một đơn vị quỹ tại ngày chốt danh sách nhà đầu tư hoặc một giá trị khác theo quy định tại điều lệ quỹ.

Công ty Quản lý Quỹ sẽ gửi cho Nhà đầu tư báo cáo tổng kết việc phân phối lợi nhuận của Quỹ trong đó có các nội dung về phương pháp phân chia lợi nhuận, tổng lợi nhuận trong kỳ và lợi nhuận tích lũy, chi tiết từng hạng mục lợi nhuận, giá trị phân phối bằng tiền và bằng Đơn vị Quỹ, NAV trên Đơn vị Quỹ trước và sau khi phân phối lợi nhuận và các ảnh hưởng tác động đến NAV của Quỹ.

1.8 Lợi nhuận thuần thực tế phân phối trên một đơn vị chứng chỉ quỹ

Trong kỳ quỹ không thực hiện phân phối lợi nhuận.

2. SỐ LIỆU HOẠT ĐỘNG

2.1 *Cơ cấu tài sản Quỹ*

	Ngày 30 tháng 09 năm 2017	*Ngày 30 tháng 06 năm 2017*
Danh mục chứng khoán cơ cấu	65,49%	48,41%
Tiền gửi ngân hàng và tương đương tiền	32,24%	50,34%
Tài sản khác	2,27%	1,26%
	100%	**100%**

2.2 *Chỉ tiết chỉ tiêu hoạt động*

	Ngày 30 tháng 09 năm 2017	*Ngày 30 tháng 06 năm 2017*
Giá trị tài sản ròng của Quỹ	1.889.185.350.419	1.650.556.435.751
Tổng số chứng chỉ quỹ đang lưu hành	164.126.230,88	145.911.621,28
Giá trị tài sản ròng của một đơn vị chứng chỉ quỹ (CCQ)	11.510,56	11.312,02
Giá trị tài sản ròng cao nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ	11.513,13	11.312,02
Giá trị tài sản ròng thấp nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ	11.277,16	11.077,90
Giá cuối ngày của 1 đơn vị CCQ tại ngày báo cáo	Không áp dụng	Không áp dụng
Giá cuối ngày cao nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ báo cáo	Không áp dụng	Không áp dụng
Giá cuối ngày thấp nhất của 1 đơn vị CCQ trong kỳ báo cáo	Không áp dụng	Không áp dụng
Tổng tăng trưởng (%)/1 đơn vị CCQ	1,76%	2,17%
- Tăng trưởng vốn (%)/1 đơn vị CCQ (Thay đổi do biến động giá)	Không áp dụng	Không áp dụng
- Tăng trưởng vốn (%)/1 đơn vị CCQ (Tính trên thu nhập đã thực hiện)	3,44%	-10,37%
Phân phối gộp trên 1 đơn vị CCQ	Chưa phân phối	Chưa phân phối
Phân phối ròng trên 1 đơn vị CCQ	Chưa phân phối	Chưa phân phối
Ngày chốt quyền	Chưa phân phối	Chưa phân phối
Tỷ lệ chi phí hoạt động của Quỹ (%)	1,69%	1,66%
Tốc độ vòng quay danh mục (%)	126,54%	167,05%

2.3 *Tăng trưởng qua các thời kỳ*

Giai đoạn	*Tổng tăng trưởng của NAV/CCQ*	*Tăng trưởng NAV/CCQ hàng năm*
1 năm đến thời điểm báo cáo	7,66%	7,66%
2 năm đến thời điểm báo cáo	14,12%	7,05%
Từ khi thành lập	15,11%	7,32%

2.4 *Tăng trưởng hàng năm*

Thời kỳ	*Ngày 30 tháng 09 năm 2017*	*Ngày 30 tháng 06 năm 2017*
Tỷ lệ tăng trưởng (%)/1 đơn vị CCQ/năm	1,76%	2,17%

3. MÔ TẢ THỊ TRƯỜNG TRONG KỲ

Kinh tế vĩ mô Quý III năm 2017

9 tháng đầu năm 2017, GDP của Việt Nam tăng trưởng 6.41% so với cùng kỳ năm trước, trong đó riêng Quý III đạt tăng trưởng tích cực so với nửa đầu năm, đạt 7.46% (Quý I đạt 5.15%, Quý II đạt 6.28%). Kết quả khởi sắc của Quý III năm 2017 đến từ sự tăng trưởng mạnh mẽ của công nghiệp chế biến, chế tạo, xuất khẩu và tiêu dung nội địa. Cụ thể, trong 9 tháng qua, công nghiệp chế biến, chế tạo đạt tăng trưởng mức 12.7%, trong khi xuất khẩu tăng 19.5% và tiêu dùng nội địa tăng 10.2%.

Về cán cân thương mại hàng hóa, Việt Nam trong 9 tháng đầu 2017 nhập siêu 442 triệu USD, trong đó giá trị nhập khẩu đạt 154.5 tỷ USD (+23.1%YoY) và giá trị xuất khẩu đạt 154 tỷ USD (+19.8%YoY). Hoa Kỳ tiếp tục là thị trường xuất khẩu hàng hoá lớn nhất của Việt Nam với kim ngạch xuất khẩu đạt 31.2 tỷ USD, theo sau bởi thị trường EU với 28.4 tỷ USD. Trong khi đó, hàng hoá nhập khẩu chủ yếu đến từ thị trường Châu Á với Trung Quốc và Hàn Quốc là 2 quốc gia có giá trị nhập khẩu vào Việt Nam lớn nhất (tương ứng đạt 41.6 tỷ USD và 33.9 tỷ USD). Về mặt cơ cấu hàng hoá, linh kiện điện thoại, dệt may là 2 mặt hàng xuất khẩu chủ lực (tương ứng đạt 31 tỷ USD và 19.3 tỷ USD), trong khi mặt hàng chủ yếu được nhập khẩu là máy móc thiết bị (27 tỷ USD) và điện tử, máy tính (25.8 tỷ USD).

Thu hút đầu tư trực tiếp nước ngoài (FDI) 9 tháng đầu năm cao kỷ lục với số vốn đăng ký ước đạt 25.5 tỷ USD (+ 34.3% YoY), cao hơn so với cả năm 2016 và số vốn này tập trung vào các tỉnh, thành phố có lợi thế về khu công nghiệp như TP. Hồ Chí Minh, Thanh Hoá, Bắc Ninh. Ngoài ra, số vốn FDI đã giải ngân trong 9 tháng đầu năm nay tăng 12.4% YoY, đạt tổng cộng 12.5 tỷ USD. Trong số các quốc gia có dự án đầu tư vào Việt Nam, Hàn Quốc tiếp tục đứng ở vị trí thứ nhất với 6.31 tỷ USD, chiếm 24.7% tổng vốn đầu tư, theo sau bởi Nhật Bản và Singapore (lần lượt đạt 5.91 tỷ và 4.14 tỷ USD).

Chỉ số giá tiêu dùng bình quân 9 tháng đầu năm 2017 tăng 3.4% so với bình quân cùng kỳ năm 2016. Nguyên nhân chủ yếu do giá dịch vụ y tế và nhóm giao thông tăng (tương ứng tăng 5% và 1.51%) sau khi học phí tại 41 tỉnh thành phố và giá xăng dầu được điều chỉnh. Bên cạnh các nguyên nhân làm tăng CPI trong 9 tháng đầu năm, có một số yếu tố góp phần kiềm chế như: Chỉ số giá nhóm thực phẩm giảm 2.32% so với cùng kỳ năm trước do giá thịt lợn giảm mạnh do nguồn cung dồi dào trong khi nhu cầu thu mua thịt lợn xuất khẩu sang Trung Quốc giảm.

Trong 3 Quý đầu năm, tăng trưởng huy động thấp hơn tăng trưởng tín dụng. Cụ thể, tăng trưởng tín dụng đạt 11.02% (cao hơn mức 10.46% so với cùng kỳ năm trước), trong khi tăng trưởng về nguồn vốn huy động và tổng phương tiện thanh toán chỉ đạt lần lượt 10% và 9.56%, giảm khoảng 2% so với 9 tháng năm 2016.

Thị trường trái phiếu Quý III năm 2017

Trên thị trường sơ cấp, giá trị trúng thầu toàn thị trường Quý III chỉ đạt 22,435 tỷ đồng, tương ứng với tỷ lệ trúng thầu 59.04%, trong đó tập trung vào các kỳ hạn 5 năm. Tỷ lệ trúng thầu của Quý III rất thấp so với 6 tháng đầu năm do hầu hết các kỳ hạn từ 10 năm trở lên đã vượt kế hoạch phát hành năm, đồng thời lợi suất trái phiếu đã ở mức thấp khiến nhu cầu đấu thầu trên thị trường sơ cấp giảm mạnh. Bên cạnh đó, do khối lượng tiền gửi của Kho bạc nhà nước tại các tổ chức tín dụng trong 9 tháng đầu năm 2017 vẫn còn khá lớn (giải ngân công gặp nhiều khó khăn) nên nhu cầu phát hành thêm Trái phiếu chính phủ ở mức tương đối thấp. Trong mỗi phiên đấu thầu, khối lượng gọi thầu với từng kỳ hạn cũng được điều chỉnh giảm từ 1,000 tỷ đồng/phiên xuống 500 tỷ đồng/phiên.

Giá trị trúng thầu theo kỳ hạn

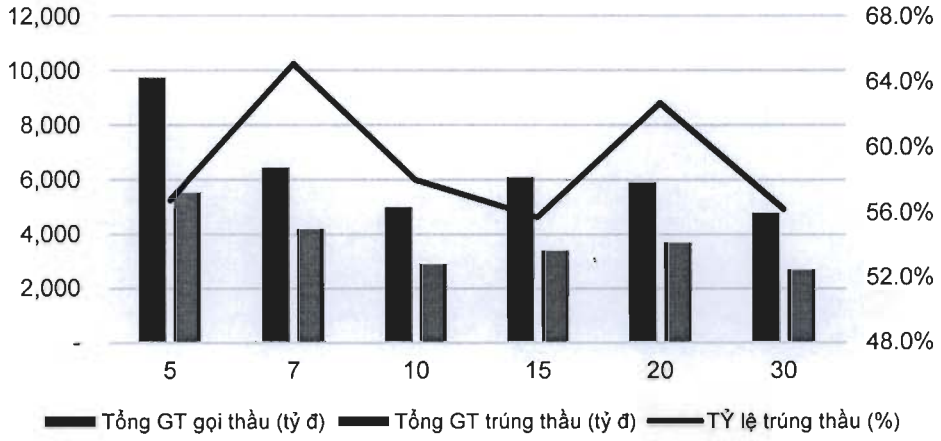

Giá trị trúng thầu TPCP Quý III năm 2017

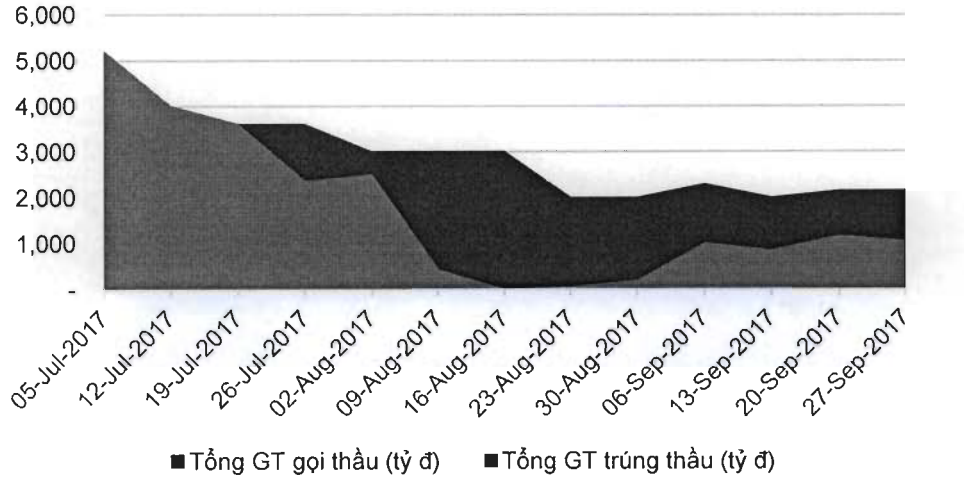

Nguồn: HNX, TCC tổng hợp

Nhìn chung, thị trường trái phiếu chính phủ thứ cấp Quý III năm 2017 tiếp tục diễn ra sôi động với lợi suất trái phiếu giảm mạnh trong nửa đầu quý trước khi quay đầu tăng nhẹ trong nửa sau quý. Nguyên nhân do đầu Quý III, SBV điều chỉnh giảm lãi suất điều hành sau hơn 4 năm không thay đổi kể từ tháng 3/2014 đồng thời thanh khoản của hệ thống vẫn dư thừa khiến cầu trái phiếu tăng lên. Trái phiếu kỳ hạn dài từ 10 năm trở lên tiếp tục thu hút sự chú ý của nhà đầu tư với lợi suất giao dịch trên thị trường giảm mạnh so với thời điểm cuối Quý II. Cụ thể, kỳ hạn 30 năm có lãi suất giảm mạnh nhất (giảm 0.85%/năm), tiếp đến là kỳ hạn 20 năm (giảm 0.55%/năm) và kỳ hạn 15 năm (giảm 0.35%/năm). Các kỳ hạn còn lại đều có mức giảm khá đáng kể (0.1-0.3%/năm).

Trong nửa sau Quý III, khi lợi suất đã ở vùng đáy đồng thời trước những lo ngại về việc mặt bằng lãi suất 3 tháng cuối năm tăng do hệ thống ưu tiên nguồn vốn cho tín dụng, nhà đầu tư thực hiện chốt lời khiến lãi suất tăng nhẹ khoảng 0.1%.

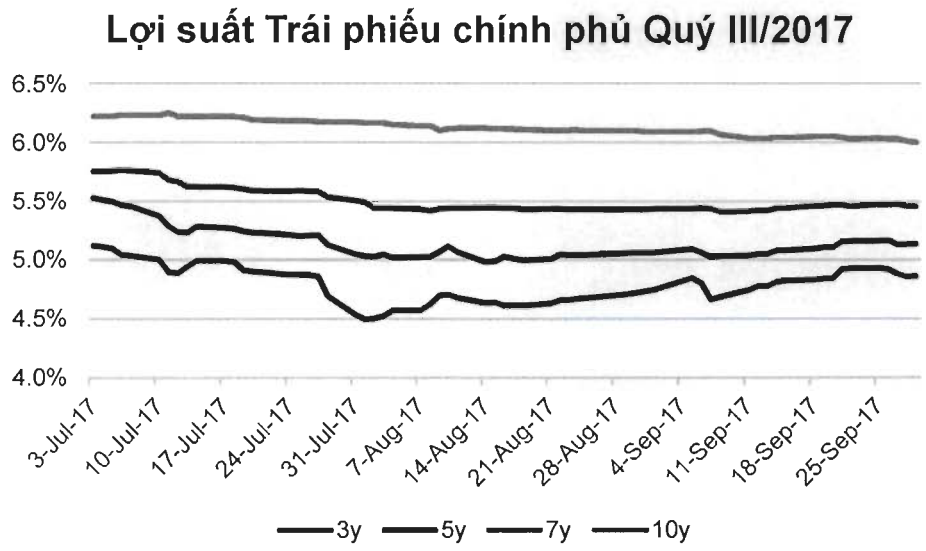

Nguồn: VBMA

4. CHI TIẾT CÁC CHỈ TIÊU HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ

4.1 Số liệu chi tiết hoạt động của Quỹ

	1 năm đến thời điểm báo cáo (%)	*Từ khi thành lập đến thời điểm báo cáo (%)*
Tăng trưởng thu nhập/1 đơn vị CCQ	-18,21%	67,23%
Tăng trưởng vốn/1 đơn vị CCQ	-18,89%	20,58%
Tổng tăng trưởng/1 đơn vị CCQ	7,66%	15,11%
Tăng trưởng hàng năm (%)/1 đơn vị CCQ	7,66%	7,32%
Tăng trưởng của danh mục cơ cấu	64,18%	

Biểu đồ tăng trưởng hàng tháng cho giai đoạn từ khi thành lập tới ngày 30 tháng 09 năm 2017 của Quỹ:

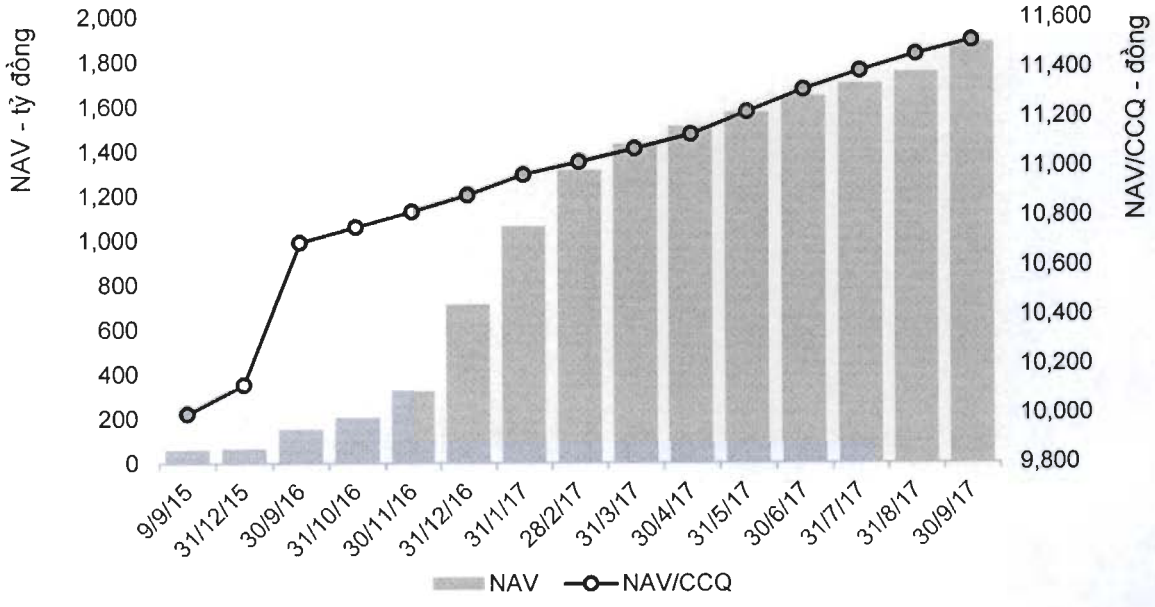

4. CHI TIẾT CÁC CHỈ TIÊU HOẠT ĐỘNG CỦA QUỸ (tiếp theo)

4.1 Số liệu chi tiết hoạt động của Quỹ (tiếp theo)

Thay đổi giá trị tài sản ròng

	Ngày 30 tháng 09 năm 2017	*Ngày 30 tháng 06 năm 2017*	*Tỷ lệ thay đổi*
Giá trị tài sản ròng (NAV) của Quỹ	1.889.185.350.419	1.650.556.435.751	14,46%
Giá trị tài sản ròng (NAV) trên 1 đơn vị CCQ	11.510,56	11.312,02	1,76%

4.2 Thống kê về Nhà Đầu tư nắm giữ chứng chỉ quỹ tại thời điểm báo cáo:

Quy mô nắm giữ (đơn vị)	*Số lượng Nhà đầu tư nắm giữ*	*Số lượng đơn vị chứng chỉ quỹ nắm giữ*	*Tỷ lệ nắm giữ*
Dưới 5.000	200	362.557,37	0,22%
Từ 5.000 đến 10.000	139	1.164.796,89	0,71%
Từ 10.000 đến 500.000	1310	115.459.862,68	70,35%
Trên 500.000	43	47.139.013,94	28,72%
	1692	**164.126.230,88**	**100%**

5. THÔNG TIN VỀ TRIỂN VỌNG THỊ TRƯỜNG

Hoạt động phát hành Trái phiếu Chính phủ quý cuối năm được dự báo diễn ra trầm lắng khi 9 tháng đầu năm đã hoàn thành được 80% kế hoạch phát hành năm. Nguyên nhân do tình hình giải ngân công bị chậm và tiền gửi Kho bạc tại các tổ chức tín dụng khá cao. Chính vì vậy, thay vì tiếp tục huy động trái phiếu chính phủ và phải chịu chi phí đi vay, trong khi nguồn vốn huy động chưa giải ngân được, KBNN sẽ hạn chế phát hành trong Quý IV. Hiện tượng này đã được thể hiện rõ từ nửa cuối Quý III khi tỷ lệ trúng thầu ở mức khá thấp (50% so với mức 100% liên tục trong nhiều phiên nửa đầu năm) đồng thời khối lượng phát hành cho từng kỳ hạn mỗi phiên giảm từ 1,000 tỷ đồng xuống mức 500 tỷ đồng. Bên cạnh đó, lãi suất trên thị trường đang ở mức thấp, cùng với việc áp lực đẩy mạnh tăng trưởng tín dụng trong các tháng cuối năm khá cao (kế hoạch tăng trưởng 21-22% trong năm 2017), trái phiếu giao dịch trên thị trường thứ cấp cũng không còn quá hấp dẫn. Ngoài ra, không loại trừ khả năng lãi suất trên thị trường thứ cấp sẽ tăng trở lại khi các nhà đầu tư thực hiện chốt lời các khoản trái phiếu đã đầu tư đầu năm nay (mua vào khi lợi suất ở mức hấp dẫn).

Thị trường Trái phiếu Doanh nghiệp cũng dự kiến sôi động trong quý IV với sự phát hành mới của rất nhiều Ngân hàng thương mại lớn như Ngân hàng TMCP Quân Đội (MB), Ngân hàng TMCP Quốc Tế Việt Nam (VIB), Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (VPB). Ngoài ra các tập đoàn lớn như Masan, Vingroup cũng sẽ tiếp tục phát hành các loại trái phiếu trung hạn lên tới hàng chục ngàn tỷ.

6. THÔNG TIN KHÁC

Thông tin về Ban Đại diện Quỹ

Ông Nguyễn Xuân Minh

Chủ tịch

Ông Minh có hơn 17 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực tài chính và quản lý quỹ. Ông là thành viên sáng lập Công ty Quản lý Quỹ Vietnam Asset Management – VAM, giữ chức vụ Giám đốc điều hành và Chủ tịch Hội Đồng Đầu tư. Ông có 10 năm kinh nghiệp tại Công ty Franklin Templeton Investments (chức vụ: trưởng đại diện tại Việt Nam; Phó Chủ tịch cao cấp tại Singapore). Ông hiện là Chủ tịch HĐTV Công ty TNHH Chứng khoán Kỹ thương.

Ông Minh có bằng Thạc sĩ chuyên ngành Dầu khí tại Liên Bang Nga và Thạc sĩ chuyên ngành Tài chính ứng dụng và Đầu tư – ĐH Chứng khoán Úc. Ông Minh có Chứng chỉ hành nghề quản lý quỹ và Chứng chỉ CFA từ năm 2003.

6. THÔNG TIN KHÁC (tiếp theo)

Thông tin về Ban Đại diện Quỹ (tiếp theo)

Ông Đặng Thế Đức *Thành viên*	Ông Đức có hơn 18 năm kinh nghiệm hành nghề luật kinh doanh tại Việt Nam, trong đó tập trung vào đầu tư trong nước, giao dịch doanh nghiệp, cổ phần tư nhân, M&A, chứng khoán, giao dịch thị trường vốn và tài trợ dự án. Ông Đức đã tư vấn cho một số quỹ đầu tư nước ngoài và địa phương lớn và nhà quản lý quỹ liên quan đến cơ cấu kinh doanh, các giao dịch M&A tại Việt Nam. Ông Đức hiện là Giám đốc điều hành (Managing Partner) tại Công ty Tư vấn luật Indochine Counsel; nhà phân tích thường xuyên cho các tạp chí kinh doanh hàng đầu tại Việt Nam (Kinh tế Sài Gòn, Nhịp cầu đầu tư, Đầu tư chứng khoán).
Bà Nguyễn Thị Vĩnh Hà *Thành viên*	Bà Hà có 18 năm kinh nghiệm trong lĩnh vực kế toán, kiểm toán. Bà Hà gia nhập Công ty Kiểm toán Grant Thornton (Việt Nam) từ năm 1996, bà Hà đã đảm nhiệm nhiều chức vụ quan trọng như Chủ nhiệm kiểm toán, Chủ nhiệm kiểm toán cao cấp, Giám đốc Kiểm toán và hiện là Phó Tổng Giám đốc Công ty TNHH Grant Thornton (Việt Nam). Bà Hà tốt nghiệp Đại học Kinh tế Quốc dân chuyên ngành Kế toán; Đai học Ngoại ngữ Hà Nội chuyên ngành Tiếng Anh. Bà Hà đã có chứng chỉ Kiểm toán viên, chứng chỉ Thẩm định giá của Bộ Tài Chính đồng thời đạt các chứng chỉ kiểm toán và tài chính cấp quốc tế như ACCA của Hiệp hội kế toán công chứng Anh và CFA của học viện CFA Hoa Kỳ từ năm 2012.

Đại hội Nhà Đầu tư năm tài chính 2016 của Quỹ tổ chức ngày 13/05/2017 đã thông qua việc từ nhiệm đối với thành viên Ban Đại diện Quỹ Ông Phan Lê Hoà căn cứ trên thư từ nhiệm của thành viên Ban Đại diện tại ngày 28/03/2017.

S.G.P: 40 - C.T.T.N.H.H
CÔNG TY TRÁCH NHIỆM HỮU HẠN QUẢN LÝ QUỸ KỸ THƯƠNG
Q. HAI BÀ TRƯNG - TP. HÀ NỘI

Đặng Lưu Dũng
Giám đốc

Hà Nội, Việt Nam

Ngày 20 tháng 10 năm 2017